



SEE MORE JESUS • WANTTOSEEMORE.COM

Kinh Thánh Nói Gì Về Sự Tin Kính? — Phần 2 • Các Câu Kinh Thánh KJV Với Số Strong

PHẦN 2 • MỘT NGHIÊN CỨU MỚI ĐƯỢC XÂY DỰNG TRÊN GIÁO LÝ KINH THÁNH NỀN TẢNG

Sự tin kính — Giáo lý Kinh Thánh nền tảng

LỜI MỞ ĐẦU

Sự tin kính là lợi lớn, và quyền năng cho điều đó đã được ban cho rồi. Đó là nền tảng đã được đặt ra trước chúng ta; giờ đây chúng ta đi xa hơn, với những chứng cứ mới cho cùng một lẽ thật ấy. Từ Hy Lạp là *eusebeia* (G2150, godliness), có nghĩa là sự đạo đức — một đời sống thật sự đẹp lòng Đức Chúa Trời; và có *eusebos* (G2153, godly), cách nó được sống ra — để SỐNG một cách tin kính. Hãy để ý điều này: sự tin kính không phải là một hình thức bề ngoài khoác lên vì người khác, vì một người có thể giữ hình thức mà chối bỏ quyền năng của nó. Nó bắt rễ từ một sự mầu nhiệm: Đức Chúa Trời đã đến trong xác thịt loài người. Và vì Ngài đã đến, một người có thể bước đi trước mặt Ngài và đẹp lòng Ngài. Sự tin kính có một sự dạy dỗ; phải theo đuổi nó; cùng với sự thỏa lòng thì đó là lợi lớn; và dù mọi người muốn sống tin kính đều sẽ chịu khổ, Chúa biết cách giải cứu người tin kính. Bước đi này đã có từ xưa: có một người đã đồng đi với Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời đã đem người ấy đi. Cuối cùng của nó là sự vinh hiển, và một ngày mà người tin kính trông đợi. Vậy hãy cẩn thận về cách anh em bước đi. Hãy tìm hiểu điều đó.

BA CÂU HỎI NGHIÊN CỨU NÀY GIẢI ĐÁP:

1. Sự tin kính bắt đầu từ đâu, và sự mầu nhiệm của nó là gì?
2. Sự tin kính được theo đuổi như thế nào, và một người nhận được điều gì từ đó?
3. Những người sống theo cách tin kính sẽ phải chịu điều gì, và những người tin kính trông mong điều gì?

NỀN TẢNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẶT SẴN — SỰ TIN KÍNH

NỀN TẢNG → QUYỀN PHÉP THẦN THÁNH CỦA NGÀI ĐÃ BAN CHO CHÚNG TA MỌI SỰ THUỘC VỀ SỰ SỐNG VÀ SỰ TIN KÍNH (2 PHI-E-RƠ 1:3).

NỀN TẢNG → THÊM VÀO SỰ NHÃN NHỤC SỰ TÔN KÍNH + VÀO SỰ TÔN KÍNH TÌNH YÊU THƯƠNG ANH EM (2 PHI-E-RƠ 1:6-7).

NỀN TẢNG → HÃY CHUYÊN TÂM CHO CHẮC CHẴN SỰ CHÚA GỌI VÀ CHỌN MÌNH (2 PHI-E-RƠ 1:10).

NỀN TẢNG → HÃY TẬP TÀNH SỰ TIN KÍNH + SỰ TIN KÍNH LÀ ÍCH CHO MỌI VIỆC (1 TI-MÔ-THÊ 4:7-8).

NỀN TẢNG → SỰ MÀU NHIỆM CỦA SỰ TIN KÍNH LÀ LỚN = ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ HIỆN RA TRONG XÁC THỊT (1 TI-MÔ-THÊ 3:16).

NỀN TẢNG → SỰ TIN KÍNH CÙNG SỰ THỎA LÒNG LÀ MỘT LỢI LỚN (1 TI-MÔ-THÊ 6:6).

NỀN TẢNG → SỐNG TIẾT ĐỘ, CÔNG BÌNH VÀ NHÂN ĐỨC + TRÔNG ĐỢI SỰ TRÔNG CẬY PHƯỚC HẠNH ĐÓ (TÍT 2:12-13).

Phần 2 này xác nhận cùng một chân lý đó từ một nhóm chứng nhân mới.

TỪ KHÓA HY LẠP

“sự tin kính” — G2150 eusebeia — sự tôn kính, sự tin kính

mọi sự thuộc về sự sống và sự tin kính

“tin kính” — G2153 eusebos — một cách tin kính, tin kính

tất cả những kẻ muốn sống cách nhân đức trong Đức Chúa Jêsus Christ

“sự tin kính” — G2317 theosebeia — sự sùng kính, lòng đạo đức đối với Đức Chúa Trời

phụ nữ tự xưng là tin kính bằng các việc lành

“màu nhiệm” — G3466 musterion — một điều bí ẩn, một sự huyền nhiệm

lớn thay là sự màu nhiệm của sự tin kính

“lợi ích” — G4200 porismos — cung cấp, kiếm tiền, lợi lộc

sự tin kính cùng sự thỏa lòng ấy là lợi lớn

“sự thỏa lòng” — G841 autarkeia — sự thỏa lòng, sự đầy đủ

sự tin kính cùng sự thỏa lòng ấy là lợi lớn

(Suy nghĩ cá nhân của tôi — hãy chú ý đến các từ, vì chúng có liên hệ chặt chẽ với nhau nhưng không giống nhau. eusebeia (G2150, sự tin kính) là lòng tin kính, chính điều đó; eusebos (G2153, cách tin kính) là cách một đời sống được sống ra — để SỐNG một cách tin kính. Một người có thể gọi tên điều thứ nhất mà chẳng bao giờ làm điều thứ hai. Và có một từ chỉ xuất hiện một lần trong sách: theosebeia (G2317, sự tin kính) — kính sợ Đức Chúa Trời, một người thờ phượng Đức Chúa Trời — sự tin kính không hướng về người khác mà hướng về Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã chọn từ mang tính hành động ở bất cứ nơi nào việc sống ra điều đó được đặt thành vấn đề, và sự lựa chọn ấy dạy cho chúng ta một điều gì đó.)

TỪ KHÓA HEBREW

“tin kính” — H2623 chacyd — nhân đức, sùng đạo, thánh nhân

Đức Giê-hô-va đã để riêng người tin kính cho mình

“hoàn hảo” — H8549 tamiym — toàn vẹn, trọn vẹn, không tí vết, ngay thẳng

hãy bước đi trước mặt ta, và hãy ở trọn vẹn

(Suy nghĩ riêng của tôi — Strong's nói rằng chacyd (H2623, godly) đúng ra có nghĩa là nhân từ, sùng đạo — một người thánh; và từ này có liên hệ chặt chẽ với chesed (H2617, mercy). Người tin kính của giao ước cũ là người của sự nhân từ, và CHÚA đã biệt riêng người ấy cho chính Ngài. Và tamiym (H8549, perfect) có nghĩa là trọn vẹn, toàn vẹn, không tí vết — cùng một từ được yêu cầu cho các tế lễ. Bước đi mà Đức Chúa Trời đòi hỏi Áp-ram phải có là một bước đi trọn vẹn, không thiếu điều gì, không giữ lại điều gì.)

MỎ NEO KHỞI ĐẦU

1 Ti-mô-thê 3:16 Mọi người đều cho sự màu nhiệm của sự tin kính là lớn lắm: Đấng đã được tỏ ra trong xác thịt, Thì đã được Đức Thánh Linh xưng là công bình, Được thiên sứ trông thấy, Được giảng ra cho dân ngoại, Được thiên hạ tin cậy, Được cất lên trong sự vinh hiển. **[G2150 eusebeia ■]**

[G3466 musterion ■]

SỰ MÀU NHIỆM CỦA SỰ TIN KÍNH THẬT LỚN LAO = ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ HIỆN RA TRONG XÁC THỊT.

(Suy nghĩ cá nhân của tôi — sự tin kính có một cội rễ, và cội rễ đó không phải là một luật lệ mà là một con người. *musterion* (G3466, *mystery*) là một điều huyền nhiệm — một điều được giữ im lặng cho đến khi Đức Chúa Trời bày tỏ ra; và điều huyền nhiệm ấy giờ đây được nói ra một cách rõ ràng: Đức Chúa Trời đã được bày tỏ trong xác thịt loài người. *eusebeia* (G2150, *godliness*) bắt đầu từ đây. Không ai leo lên đến Đức Chúa Trời bằng sự tốt lành của riêng mình; Đức Chúa Trời đã giáng xuống với con người, và sự tin kính là đời sống đáp lại Ngài.)

I. GIÁO LÝ THEO SỰ TIN KÍNH

A. 2 Phi-e-rơ 1:3 Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tôn kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhơn đức mà gọi chúng ta **[G2150 eusebeia ■]**

QUYỀN NĂNG THẦN THÁNH CỦA NGÀI ĐÃ BAN CHO CHÚNG TA MỌI SỰ THUỘC VỀ SỰ SỐNG VÀ SỰ TIN KÍNH + BỞI SỰ NHẬN BIẾT NGÀI.

(Suy nghĩ cá nhân của tôi — hãy để ý đến việc ban cho: **ĐÃ BAN CHO**, không phải **SẼ BAN CHO**. Quyền năng thuộc về Ngài, và việc ban cho đã hoàn tất rồi. Mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính đều đến qua sự nhận biết Ngài. Không ai đã đến để nhận biết Ngài mà lại thiếu quyền năng để sống một cách tin kính.)

B. 1 Ti-mô-thê 6:3 Ví thử có người dạy dỗ đạo khác, không theo lời có ích của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta và đạo lý theo sự tôn kính **[G2150 eusebeia ■]**

LỜI LÀNH MẠNH = LỜI CỦA ĐỨC CHÚA JÊ-SUS CHRIST CHÚNG TA + ĐẠO LÝ THEO SỰ TIN KÍNH.

(Suy nghĩ riêng của tôi — sự tin kính có một sự dạy dỗ, và sự dạy dỗ ấy có những lời — những lời lành mạnh, chính những lời của Chúa chúng ta là Đức Chúa Jê-sus Christ. Dạy điều gì khác, thì điều được dạy ấy không phải là sự tin kính. Sự dạy dỗ và đời sống cùng đứng vững, hoặc cùng sụp đổ.)

II. NHÂN CHỨNG THUỞ XƯA — HÃY ĐI TRƯỚC MẶT TA, VÀ LÀM MỘT NGƯỜI TRỌN VẸN

A. Sáng-thế Ký 5:24 Hê-nóc đồng đi cùng Đức Chúa Trời, rồi mất biệt, bởi vì Đức Chúa Trời tiếp người đi. **HÊ-NÓC ĐỒNG ĐI VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI → ĐỨC CHÚA TRỜI CẤT ÔNG ĐI.**

B. Hê-bơ-rơ 11:5 Bởi đức tin, Hê-nóc được cất lên và không hề thấy sự chết; người ta không thấy người nữa, vì Đức Chúa Trời đã tiếp người lên. Bởi chưng trước khi được tiếp lên, người đã được chứng rằng mình ở vừa lòng Đức Chúa Trời rồi.

TRƯỚC KHI ĐƯỢC CẤT LÊN, ÔNG CÓ CHỨNG CỐ NÀY = RẰNG ÔNG ĐẸP LÒNG ĐỨC CHÚA TRỜI.

(Suy nghĩ riêng của tôi — hãy đặt hai điều này song song. Mô-i-se nói Hê-nóc **ĐỒNG ĐI** với Đức Chúa Trời; còn thư tín cho biết sự đồng đi đó là gì — **ÔNG ĐẸP LÒNG ĐỨC CHÚA TRỜI**. Đó là toàn bộ vấn đề về *eusebeia* (G2150, sự tin kính) trong đời sống của một người: đồng đi với Ngài, và làm đẹp lòng Ngài. Và hãy chú ý đến kết thúc của cuộc đồng đi đó: Đức Chúa Trời đã đem ông đi.)

C. Sáng-thế Ký 17:1 Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt ta làm một người trọn vẹn.

[H8549 tamiyim ■]

TA LÀ ĐỨC CHÚA TRỜI TOÀN NĂNG + HÃY ĐI TRƯỚC MẶT TA, VÀ LÀM MỘT NGƯỜI TRỌN VẸN.

D. Thi-thiên 4:3 Phải biết rằng Đức Giê-hô-va đã để riêng cho mình người nhơn đức. Khi ta kêu cầu Đức Giê-hô-va, ắt Ngài sẽ nghe lời ta. **[H2623 chacyd ■]**

ĐỨC GIÊ-HÔ-VA ĐÃ BIỆT RIÊNG NGƯỜI NHÂN ĐỨC CHO NGÀI + ĐỨC GIÊ-HÔ-VA SẼ NGHE.

(Suy nghĩ riêng của tôi — *tamiyim* (H8549, trọn vẹn) có nghĩa là hoàn toàn, đầy đủ — một bước đi trọn vẹn trước mặt Ngài. Và *chacyd* (H2623, tin kính, thánh) — **ĐỨC GIÊ-HÔ-VA ĐÃ BIỆT RIÊNG** người tin kính cho chính Ngài, và nghe người ấy khi người ấy kêu cầu. Bước đi tin kính không phải là điều gì mới; điều ấy đã có từ ban đầu.)

III. HÃY TRÁNH NHỮNG ĐIỀU NÀY, VÀ THEO ĐUỐI SỰ TIN KÍNH

A. 1 Ti-mô-thê 6:11 Nhưng, hỡi con, là người của Đức Chúa Trời, hãy tránh những sự đó đi, mà tìm điều công bình, tôn kính, đức tin, yêu thương, nhin nhục, mềm mại. **[G2150 eusebeia ■]**

HÃY TRÁNH NHỮNG SỰ ĐÓ + HÃY TÌM SỰ CÔNG BÌNH, SỰ TIN KÍNH, ĐỨC TIN, SỰ YÊU THƯƠNG, SỰ NHIN NHỤC, SỰ NHU MỀ.

B. 1 Ti-mô-thê 6:12 Hãy vì đức tin mà đánh trận tốt lành, bắt lấy sự sống đời đời, là sự mà con đã được gọi đến, và vì đó mà con đã làm chứng tốt lành trước mặt nhiều người chứng kiến.

HÃY VÌ ĐỨC TIN MÀ ĐÁNH TRẬN TỐT LÀNH + BẮT LẤY SỰ SỐNG ĐỜI ĐỜI.

(Suy nghĩ cá nhân của tôi — hai chuyển động trong một con người: TRỐN CHẠY, và THEO ĐUỔI. eusebeia (G2150, sự tin kính) đứng trong số sáu điều cần theo đuổi — nó không phải là điều được chờ đợi, mà là điều được theo đuổi. Và sự theo đuổi ấy là một cuộc chiến — cuộc chiến tốt lành của đức tin — và cuối cùng của cuộc chiến ấy là nắm lấy sự sống đời đời.)

IV. MỐI LỢI LỚN — SỰ TIN KÍNH ĐI ĐÔI VỚI SỰ THỎA LÒNG

A. 1 Ti-mô-thê 6:5 cùng những lời cãi lẽ hư không của kẻ có lòng hư xấu, thiếu mất lẽ thật, coi sự tôn kính như là nguồn lợi vậy. **[G2150 eusebeia ■] [G4200 porismos ■]**

TƯỞNG RẰNG SỰ TÀI LỢI LÀ SỰ TIN KÍNH → HÃY TRÁNH XA NHỮNG KẺ ĐÓ.

B. 1 Ti-mô-thê 6:6 Và, sự tôn kính cùng sự thỏa lòng ấy là một lợi lớn. **[G4200 porismos ■] [G841 autarkeia ■] [G2150 eusebeia ■]**

SỰ TIN KÍNH VỚI SỰ THỎA LÒNG LÀ ĐƯỢC LỢI LỚN.

(Suy nghĩ riêng của tôi — hãy đặt hai câu Kinh Thánh cạnh nhau và chú ý đến sự đảo ngược. Những người có tâm trí hư hỏng nói rằng sự tin kính là cách để được lợi — sự tin kính bị lợi dụng như một phương tiện để kiếm tiền, vì porismos (G4200, gain) có nghĩa là nguồn lợi, một cách để kiếm tiền. Nhưng lời ấy đảo ngược lại: sự tin kính CHÍNH LÀ mối lợi lớn — cùng với sự thỏa lòng. autarkeia (G841, contentment) có nghĩa là sự đầy đủ, sự bằng lòng. Người có sự tin kính, cùng với thức ăn và áo mặc, có nhiều hơn người có mọi của cải mà không có Đức Chúa Trời.)

V. LỜI CẢNH BÁO — HÌNH THỨC TIN KÍNH, VÀ SỰ BUỒN RẦU CỦA THẾ GIAN

A. 2 Ti-mô-thê 3:5 bề ngoài giữ điều nhưn đức, nhưng chối bỏ quyền phép của nhưn đức đó. Những kẻ thế ấy, con hãy lánh xa đi. **[G2150 eusebeia ■]**

CÓ HÌNH THỨC TIN KÍNH + CHỐI BỎ QUYỀN PHÉP CỦA SỰ TIN KÍNH ĐÓ → HÃY LÁNH XA NHỮNG KẺ ĐÓ.

B. 2 Cô-rinh-tô 7:10 Vì sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời sanh ra sự hối cải, và sự hối cải dẫn đến sự rỗi linh hồn; về sự đó người ta chẳng hề ăn năn, còn sự buồn rầu theo thế gian sanh ra sự chết.

VÌ SỰ BUỒN RẦU THEO Ý ĐỨC CHÚA TRỜI SANH RA SỰ HỐI CẢI + CÒN SỰ BUỒN RẦU THEO THẾ GIAN SANH RA SỰ CHẾT.

(Suy nghĩ riêng của tôi — hình thức có thể được giữ lại trong khi quyền năng bị chối bỏ: một dáng vẻ tin kính mà không có sự sống trong đó. Mệnh lệnh không phải là sửa chữa những người như vậy, mà là TRÁNH XA. Và hai loại buồn rầu dạy cùng một điều: hai điều có thể trông giống nhau mà kết cuộc lại trái ngược nhau. Sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời sinh ra sự hối cải dẫn đến sự cứu rỗi; sự buồn rầu theo thế gian sinh ra sự chết. Hãy kiểm chứng chúng bằng những gì chúng sinh ra.)

VI. HẾT THẤY NHỮNG NGƯỜI MUỐN SỐNG CÁCH NHÂN ĐỨC SẼ BỊ BẮT BỚ — VÀ CHÚA GIẢI CỨU NGƯỜI NHÂN ĐỨC

A. 2 Ti-mô-thê 3:12 Và lại, hết thấy mọi người muốn sống cách nhân đức trong Đức Chúa Jêsus Christ, thì sẽ bị bắt bớ. **[G2153 eusebos ■]**

TẤT CẢ NHỮNG AI MUỐN SỐNG CÁCH NHÂN ĐỨC TRONG ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST THÌ SẼ BỊ BẮT BỚ.

B. 2 Phi-e-rơ 2:9 thì Chúa biết cứu chữa những người tôn kính khỏi cơn cám dỗ, và hành phạt kẻ không công bình, cầm chúng nó lại để chờ ngày phán xét

THÌ CHÚA BIẾT CỨU CHỮA NHỮNG NGƯỜI TÔN KÍNH KHỎI CƠN CÁM DỖ.

(Suy nghĩ cá nhân của tôi — ông không nói một số người sống theo cách tin kính — ông nói TẤT CẢ. eusebos (G2153, tin kính) là cách sống, và thế gian ghét cách sống ấy. Nhưng hãy đặt nhân chứng thứ hai bên cạnh nhân chứng thứ nhất: Chúa BIẾT CÁCH giải cứu người tin kính khỏi cơn cám dỗ. Sự chịu khổ là chắc chắn, và sự giải cứu cũng chắc chắn. Hãy tin cậy vào cả hai, và đừng sợ hãi.)

VII. HY VỌNG — TRÔNG ĐỢI NGÀY CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI ĐẾN

A. 2 Phi-e-rơ 3:11 Vì mọi vật đó phải tiêu tán thì anh em đáng nên thánh và tôn kính trong mọi sự ăn ở của mình là đường nào **[G2150 eusebeia ■]**

TẤT CẢ NHỮNG VẬT ĐÓ SẼ TIÊU TÁN ĐI → THÌ ANH EM ĐÁNG NÊN THÁNH VÀ TIN KÍNH TRONG MỌI SỰ ĂN Ở CỦA MÌNH LÀ DƯỞNG NÀO.

B. 2 Phi-e-rơ 3:12 trong khi chờ đợi trông mong cho ngày Đức Chúa Trời mau đến, là ngày các tầng trời sẽ bị đốt mà tiêu tán, các thể chất sẽ bị thiêu mà tan chảy đi!

TRONG KHI CHỜ ĐỢI TRÔNG MONG CHO NGÀY ĐỨC CHÚA TRỜI MAU ĐẾN.

(Suy nghĩ cá nhân của tôi — vì mọi vật này đều sẽ bị tiêu tan, thì điều gì còn lại? Ấy là cách ăn ở thánh sạch và sự tin kính. Người tin kính không chứa trữ của báu mình ở nơi mọi vật sẽ tan chảy; người ấy trông mong ngày của Đức Chúa Trời, và vội vã hướng đến ngày ấy.)

HAI MIỆNG

1 Ti-mô-thê 3:16 Mọi người đều cho sự màu nhiệm của sự tin kính là lớn lắm: Đấng đã được tỏ ra trong xác thịt, Thì đã được Đức Thánh Linh xưng là công bình, Được thiên sứ trông thấy, Được giảng ra cho dân ngoại, Được thiên hạ tin cậy, Được cất lên trong sự vinh hiển. **[G2150 eusebeia ■]**

[G3466 musterion ■]

ĐÃ ĐƯỢC TỎ RA TRONG XÁC THỊT.

Giăng 1:14 Ngôi Lời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha.

NGÔI LỜI ĐÃ TRỞ NÊN XÁC THỊT + Ở GIỮA CHÚNG TA + ĐẦY ƠN VÀ LẼ THẬT.

1 Giăng 4:2 Bởi điều này, hãy nhận biết Thánh Linh của Đức Chúa Trời: phạm thần nào xưng Đức Chúa Jê-sus Christ lấy xác thịt mà ra đời, thần đó là bởi Đức Chúa Trời;

MỌI THẦN NÀO XƯNG ĐỨC CHÚA JÊ-SUS CHRIST LẤY XÁC THỊT MÀ RA ĐỜI, THÌ THẦN ĐÓ BỞI ĐỨC CHÚA TRỜI.

Truyền-đạo 4:12 Lại nếu kẻ ở một mình bị người khác thắng, thì hai người có thể chống cự nó; một sợi dây đánh ba tao lấy làm khó đứt.

THÌ HAI NGƯỜI CÓ THỂ CHỐNG CỰ NÓ + MỘT SỢI DÂY ĐÁNH BA TAO LẤY LÀM KHÓ ĐỨT.

(Suy nghĩ cá nhân của tôi — hãy đặt ba điều này cạnh nhau. Phao-lô nói Đức Chúa Trời đã được TỎ RA trong xác thịt; Giăng nói Ngôi Lời đã trở nên XÁC THỊT, và ở giữa chúng ta; và Giăng lại nói, hễ thần nào xưng Đức Chúa Jê-sus Christ lấy xác thịt mà RA ĐỜI, thần đó là bởi Đức Chúa Trời. Ba lời chứng, một sự màu nhiệm: Đức Chúa Trời đã đến trong một thân thể — một thân thể mà Ngài đã sắm sẵn cho tôi. Đây là nền tảng của mọi sự tin kính, và đây là phép thử cho mọi thần linh: đây là cách để biết Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Cứ theo lời của hai hoặc ba người làm chứng thì mọi lời sẽ được ấn định, và một sợi dây bện ba tao thì không dễ gì đứt.)

BÓNG VÀ SỰ ỨNG NGHIỆM

Shadow Ê-sai 7:14 Vậy nên, chính Chúa sẽ ban một điềm cho các ngươi: này một gái đồng trinh sẽ chịu thai, sanh ra một trai, và đặt trên là Em-ma-nu-ên.

VẬY NÊN, CHÍNH CHÚA SẼ BAN MỘT ĐIỂM CHO CÁC NGƯỜI → NÀY MỘT GÁI ĐỒNG TRINH SẼ CHỊU THAI, SANH RA MỘT TRAI + VÀ ĐẶT TRÊN LÀ EM-MA-NU-Ê.

Fulfillment Ma-thi-ơ 1:23 Này, một gái đồng trinh sẽ chịu thai, và sanh một con trai, Rồi người ta sẽ đặt tên con trai đó là Em-ma-nu-ên; nghĩa là: Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.

HỌ SẼ GỌI TÊN NGÀI LÀ EM-MA-NU-Ê, NGHĨA LÀ ĐỨC CHÚA TRỜI Ở CÙNG CHÚNG TA.

(Suy nghĩ riêng của tôi — Ê-sai đã đưa ra dấu lạ: con trai của người nữ đồng trinh, và tên người ấy là Em-ma-nu-ên. Ma-thi-ơ nói rằng điều đó đã xảy ra, để lời Chúa đã phán qua đấng tiên tri được ứng nghiệm — và ông mở tên ấy ra: ĐỨC CHÚA TRỜI Ở CÙNG CHÚNG TA. Phao-lô cũng làm chứng điều tương tự: Đức Chúa Trời đã được tỏ ra trong xác thịt loài người — sự màu nhiệm của sự tin kính là lớn lắm. Sự màu nhiệm đã được hứa trong một danh, và được thực hiện trong một con người.)

ĐÓNG LẠI

2 Phi-e-rơ 3:13 Vả, theo lời hứa của Chúa, chúng ta chờ đợi trời mới đất mới, là nơi sự công bình ăn ở.

THEO LỜI HỨA CỦA NGÀI → CHÚNG TA TRÔNG ĐỢI TRỜI MỚI ĐẤT MỚI, LÀ NƠI SỰ CÔNG BÌNH ẪN Ở.

1 Ti-mô-thê 3:16 Mọi người đều cho sự mầu nhiệm của sự tin kính là lớn lắm: Đấng đã được tỏ ra trong xác thịt, Thì đã được Đức Thánh Linh xưng là công bình, Được thiên sứ trông thấy, Được giảng ra cho dân ngoại, Được thiên hạ tin cậy, Được cất lên trong sự vinh hiển. **[G2150 eusebeia ■]**

[G3466 musterion ■]

SỰ MẦU NHIỆM CỦA SỰ TIN KÍNH LÀ LỚN LẮM → ĐƯỢC TIẾP LÊN TRONG SỰ VINH HIỂN.

(Suy nghĩ riêng của tôi — đây là lời kết của cả vấn đề. Sự tin kính bắt đầu trong một sự mầu nhiệm — Đức Chúa Trời được tỏ ra trong xác thịt — và mọi điều thuộc về sự tin kính đã được ban cho rồi, qua sự nhận biết Ngài. Sự tin kính có một sự dạy dỗ, chính là những lời của Chúa chúng ta là Jêsus Christ. Phải theo đuổi và tranh đấu vì sự tin kính; với sự thỏa lòng thì sự tin kính là một lợi lớn; và có hình thức tin kính mà không có quyền năng thì chẳng ra gì. Những kẻ muốn sống cách tin kính sẽ bị bắt bớ, và Chúa biết cách giải cứu họ. Bước đi ấy đã có từ xưa — Ê-nốt đồng đi với Đức Chúa Trời, và được đẹp lòng Ngài, và Đức Chúa Trời đã đem người đi. Và cuối cùng của sự tin kính là sự vinh hiển: Đấng đã được tỏ ra trong xác thịt đã được đem lên trong sự vinh hiển, và những người tin kính trông đợi ngày của Ngài, cùng trời mới đất mới, là nơi sự công bình ở.)

BÀI KIỂM TRA THỰC HÀNH

1 Ti-mô-thê 3:16 — Mọi người đều cho sự mầu nhiệm của sự tin kính là lớn lắm: Đấng đã được:

- a) được thiên sứ trông thấy
- b) được tỏ ra trong xác thịt
- c) được cất lên trong sự vinh hiển

2. 2 Phi-e-rơ 1:3 — Vì quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về:

- a) sự sống và sự tôn kính
- b) vinh quang và đức hạnh
- c) thế gian hầu đến

3. 1 Ti-mô-thê 6:6 — Vả, sự tôn kính cùng sự thỏa lòng ấy là:

- a) sinh lợi cho mọi sự
- b) mào triều thiên sự sống
- c) một lợi lớn

4. 2 Ti-mô-thê 3:5 — Bề ngoài giữ điều nhơn đức, nhưng chối bỏ:

- a) Chúa đã mua họ
- b) quyền phép của nhơn đức đó
- c) đức tin đã được truyền lại một lần đủ cả

5. 2 Cô-rinh-tô 7:10 — Vì sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời sanh ra:

- a) sự nhẫn nhục
- b) sự chết
- c) sự hối cải dẫn đến sự rỗi linh hồn

6. Sáng thế ký 17:1 — Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt ta làm một người:

- a) trọn vẹn
- b) chính trực
- c) thánh khiết

7. Hê-bơ-rơ 11:5 — Trước khi được tiếp lên, người đã được chứng rằng mình:

- a) đồng đi với Đức Chúa Trời
- Đẹp lòng Đức Chúa Trời
- c) kính sợ Đức Chúa Trời

ĐÁP ÁN: 1-b, 2-a, 3-c, 4-b, 5-c, 6-a, 7-b

CÁCH NGHIÊN CỨU NÀY PHÂN NHÁNH

SỰ MÀU NHIỆM ẤY CÓ ĐỐI TƯỢNG CỦA NÓ THỂ NÀO: SỰ MÀU NHIỆM CỦA SỰ TIN KÍNH LÀ LỚN LẮM (1 TI-MÔ-THÊ 3:16), CÒN SỰ MÀU NHIỆM CỦA ĐIỀU BỘI NGHỊCH ĐÃ ĐANG HÀNH ĐỘNG RỒI (2 TÊ-SA-LÔ-NI-CA 2:7) — CÁI NÀY ĐỐI NGHỊCH VỚI CÁI KIA, SẴN SÀNG CHO PHẦN NGHIÊN CỨU RIÊNG CỦA NÓ.

→ **TỪ NGỮ QUAN TRỌNG THỂ NÀO: CHỮ GODLINESS TRONG 1 TI-MÔ-THÊ 2:10 LÀ THEOSEBEIA (G2317, GODLINESS) — KÍNH SỢ ĐỨC CHÚA TRỜI, NGƯỜI THỜ PHƯỢNG ĐỨC CHÚA TRỜI — VÀ NÓ CHỈ XUẤT HIỆN MỘT LẦN; HÃY CHÚ Ý TỪ NÀO ĐỨNG Ở VỊ TRÍ NÀO, VÀ VÌ SAO.**

→ **CÁCH ÁP DỤNG LÒNG MÌNH VÀO ĐIỀU ĐÓ: SỰ TIN KÍNH ĐỨNG TRONG NẮC THANG CỦA 2 PHI-E-RƠ 1:5-7 — THÊM CHO SỰ NHỊN NHỤC SỰ TIN KÍNH, VÀ THÊM CHO SỰ TIN KÍNH TÌNH YÊU THƯƠNG ANH EM — MỖI NẮC THANG ĐÓ ĐỀU TỰA VÀO NẮC THANG NÀY.**

SỰ TẬP TÀNH ĐEM LẠI ÍCH LỢI THỂ NÀO: HÃY TẬP TÀNH MÌNH CHO ĐƯỢC TIN KÍNH HƠN (1 TI-MÔ-THÊ 4:7-8) — SỰ TẬP TÀNH THÂN THỂ ÍCH LỢI CHẮNG BAO LẮM, NHƯNG SỰ TIN KÍNH LÀ ÍCH CHO MỌI VIỆC, CÓ SỰ HỨA CỦA ĐỜI NÀY, VÀ ĐỜI SAU.

→ **NÓ VƯƠN ĐẾN CỐI ĐỜI ĐỜI: VÌ CỬA VÀO NƯỚC ĐỜI ĐỜI CỦA ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST, LÀ CHÚA VÀ CỨU CHÚA CHÚNG TA, CŨNG SẼ BAN CHO CÁC NGƯỜI CÁCH RỘNG RÃI (2 PHI-E-RƠ 1:11) — VÀ NGƯỜI TIN KÍNH TRÔNG ĐỢI TRỜI MỚI ĐẤT MỚI, LÀ NƠI SỰ CÔNG BÌNH ẮN Ở (2 PHI-E-RƠ 3:13).**

SOURCES & CREDITS

Scripture: Cadman 1934 (Public Domain) — a redistributable edition, looked up exactly and never machine-translated.

Alternate chapter/verse numbering reconciled with STEP Bible TVTMS (CC BY 4.0).

Strong's numbering & original-language data: OpenScriptures Hebrew Bible (CC BY 4.0); STEP Bible.org — TAHOT/TAGNT/TBESH/TBESG (CC BY 4.0); Robinson-Pierpont Byzantine Majority Text (Public Domain); Strong's dictionary, 1890 (Public Domain).

Typography: Google Noto fonts (SIL Open Font License 1.1).

© SEE MORE JESUS · wanttoseemore.com — shared under Creative Commons Attribution 4.0 (CC BY 4.0).